

Số: /TTr-ĐCK

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với
sản phẩm dầu thực vật tinh chế thuộc trách nhiệm quản lý
của Bộ Công Thương

Kính trình: Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 (Luật số 87/2025/QH15); Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 47/TT-BCT ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương; Phê duyệt chủ trương của Lãnh đạo Bộ tại Phiếu trình ngày 06 tháng 8 năm 2025, theo đó, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công được giao chủ trì rà soát, đề xuất xây dựng Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dầu thực vật tinh chế thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Cục ĐCK) xin báo cáo Bộ trưởng quá trình xây dựng dự thảo Thông tư như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Việc xây dựng và ban hành Thông tư ban hành QCVN dầu thực vật tinh chế thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương xuất phát từ yêu cầu cấp thiết nhằm thực hiện đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh lương thực và an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng, cụ thể:

Luật An toàn thực phẩm, Bộ Công Thương được phân công quản lý an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với dầu thực vật tinh chế.

Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006, số 68/2006/QH11, trong đó quy định Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tổ chức xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công quản lý. Đồng thời, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, việc rà soát, cập nhật, bãi bỏ các tiêu chuẩn, quy chuẩn đã lạc hậu, lỗi thời và kịp thời ban hành mới theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền ban hành đối với dầu thực vật tinh chế là cần thiết, nhằm đảm bảo tính phù hợp, đồng bộ của hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu quản lý và thực tiễn sản xuất, kinh doanh.

Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 78/2025/QH15 của Quốc hội quy định quản lý chất lượng trong sản xuất, lưu thông, nhập khẩu; kiểm tra nhà nước về chất lượng; trách nhiệm bồi thường, xử lý vi phạm.

Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ Công Thương được giao quản lý an toàn thực phẩm đối với sản phẩm Dầu thực vật và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

2. Cơ sở thực tiễn

Về phương diện bảo vệ người tiêu dùng: Các yêu cầu thực tiễn đặt ra đòi hỏi phải có những giới hạn rõ ràng, thống nhất và dễ áp dụng để bảo đảm sản phẩm dầu thực vật tinh chế an toàn, giảm thiểu rủi ro cho người sử dụng.

Về mặt pháp lý, quản lý nhà nước: Các quy định hiện hành do Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành trong nhiều giai đoạn khác nhau, có nội dung không còn phù hợp với sự phát triển của công nghệ sản xuất, và tiêu dùng mới. Do đó, việc rà soát, cập nhật, thay thế và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn là yêu cầu khách quan, nhằm tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất giữa Luật An toàn thực phẩm; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và các Luật sửa đổi bổ sung các Luật nêu trên.

Về khía cạnh sản xuất, kinh doanh: Việc từng bước hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn tiên tiến không chỉ giúp doanh nghiệp chuẩn hóa quy trình sản xuất, bảo đảm chất lượng sản phẩm, mà còn góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, khẳng định uy tín thương hiệu, giảm thiểu rủi ro pháp lý và đáp ứng yêu cầu của các thị trường xuất khẩu. Các quy định mới hài hòa với thông lệ

quốc tế (CODEX, WHO, EU, FDA, GB...) để tránh rào cản kỹ thuật và mở rộng cơ hội tiếp cận thị trường.

Về tính khả thi, hiệu quả thực hiện: Các quy định, quy chuẩn phải được xây dựng dựa trên cơ sở khoa học, có phương pháp thử nghiệm đo lường rõ ràng, phù hợp với năng lực của các cơ quan kiểm nghiệm trong nước, đồng thời có lộ trình áp dụng hợp lý, tạo điều kiện để doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa có thời gian chuyển đổi, đầu tư công nghệ.

Dầu thực vật tinh chế là sản phẩm thiết yếu trong khẩu phần ăn hàng ngày và trong công nghiệp chế biến thực phẩm, được tiêu thụ rộng rãi ở Việt Nam và trên thế giới. Trong bối cảnh nhu cầu sử dụng ngày càng gia tăng, việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) để kiểm soát chất lượng và bảo đảm an toàn cho sản phẩm là hết sức cần thiết. Nếu thiếu cơ chế kiểm soát, dầu thực vật có thể bị ôi khét, giảm giá trị dinh dưỡng, gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng và làm suy giảm niềm tin đối với sản phẩm trong nước.

Với điều kiện khí hậu nóng ẩm đặc trưng, Việt Nam là môi trường thuận lợi cho sự phát triển của vi sinh vật, nấm mốc và đặc biệt là Aflatoxin trong nguyên liệu nông sản. Điều này làm gia tăng nguy cơ nhiễm vi sinh và độc tố vi nấm trong dầu thành phẩm. Việc quy định giới hạn tối đa Aflatoxin trong QCVN là cần thiết để phòng ngừa ngộ độc, ung thư gan và các bệnh mạn tính, đồng thời bảo vệ các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như trẻ em, người cao tuổi và người suy giảm miễn dịch. Đối với sản phẩm dầu ngô thì còn quy định cụ thể mức giới hạn độc tố Zearalenone là độc tố vi nấm có hoạt tính estrogen mạnh, gây rối loạn nội tiết, ảnh hưởng hệ sinh sản, gây độc gan, độc tế bào và có khả năng gây đột biến. Bên cạnh đó, quy chuẩn sẽ thúc đẩy doanh nghiệp tăng cường kiểm soát nguyên liệu, đầu tư công nghệ tinh luyện hiện đại nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng các yêu cầu khắt khe của thị trường EU, Hoa Kỳ và Nhật Bản.

Ngoài ra, tình trạng ô nhiễm môi trường đất, nước và việc sử dụng thiết bị chế biến lạc hậu làm gia tăng nguy cơ nhiễm kim loại nặng trong dầu tinh chế. Do đó, việc quy định giới hạn kim loại nặng (như chì, asen) là cần thiết để ngăn ngừa phơi nhiễm lâu dài, giảm thiểu nguy cơ ngộ độc thần kinh, ung thư và bảo vệ sự phát triển của trẻ nhỏ.

Các nghiên cứu và quy định quốc tế (EU, EFSA, Codex) cũng cho thấy công nghệ tinh luyện hiện đại hoàn toàn có thể kiểm soát các chất ô nhiễm phát sinh trong quá trình chế biến như 3-MCPD, GEs, PAHs, TFAs, axit erucic ở mức an toàn. Tại Việt Nam, nhiều nhà máy dầu thực vật quy mô lớn đã trang bị hệ thống khử mùi chân không đa tầng, hấp phụ than hoạt tính và công nghệ tinh luyện tiên tiến, đủ khả năng đáp ứng các giới hạn kỹ thuật ngang bằng quốc tế. Việc bổ sung các chỉ tiêu này vào QCVN sẽ giúp thu hẹp khoảng trống pháp lý hiện nay, bảo đảm sản phẩm dầu tinh chế an toàn, không chứa các chất gây ung thư vượt ngưỡng, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu.

Song song, việc thiết lập giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật (MRLs) trong dầu tinh chế cũng là yêu cầu cấp bách. Thực tế đã ghi nhận một số trường hợp dầu thực vật có dư lượng vượt ngưỡng, gây lo ngại trong xã hội. Quy định MRLs thống nhất trong QCVN sẽ giúp kiểm soát nguy cơ phơi nhiễm tích lũy, định hướng sản xuất nguyên liệu theo thực hành nông nghiệp tốt (GAP), khuyến khích ứng dụng công nghệ tinh chế sạch, và nâng cao khả năng đáp ứng yêu cầu của các thị trường xuất khẩu khó tính.

Như vậy, việc ban hành QCVN về dầu thực vật tinh chế là yêu cầu khách quan và cấp thiết, nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm và hội nhập quốc tế.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG THÔNG TƯ

1. Mục đích ban hành Thông tư

Việc ban hành Thông tư kèm theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) đối với sản phẩm dầu thực vật tinh chế nhằm thiết lập cơ sở pháp lý thống nhất cho việc quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm và bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng. Cụ thể, Thông tư được ban hành nhằm các mục đích sau:

Bảo đảm an toàn cho người tiêu dùng thông qua việc quy định các chỉ tiêu kỹ thuật bắt buộc, bao gồm giới hạn các tạp chất, kim loại nặng, độc tố vi nấm, chất ô nhiễm phát sinh trong quá trình chế biến (3-MCPD, GE, PAHs) và dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, qua đó giảm thiểu nguy cơ gây hại cho sức khỏe và phòng ngừa các bệnh mạn tính.

Tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho hoạt động quản lý nhà nước đối với sản phẩm dầu thực vật tinh chế, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát chất lượng, chứng nhận hợp quy và xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu.

Đảm bảo sự đồng bộ và phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế (Codex, EU, EFSA...), góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm trong nước, tăng khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường xuất khẩu.

Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, đổi mới công nghệ tinh luyện, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GMP, HACCP, ISO 22000), hướng tới sản xuất sạch, an toàn và bền vững.

Hài hòa quy định trong nước với thông lệ quốc tế, bảo đảm tính minh bạch và thuận lợi trong thương mại, đồng thời hỗ trợ việc thực thi các cam kết quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

2. Quan điểm xây dựng Thông tư

Trong quá trình xây dựng và hoàn thiện dự thảo Thông tư, Bộ Công Thương quán triệt và tuân thủ các quan điểm chỉ đạo cơ bản sau:

- Phù hợp chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; Bảo đảm sự phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, chủ trương về

bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, bảo đảm an toàn thực phẩm và chất lượng sản phẩm; đồng thời bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành.

- Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và bền vững: Quy định trong Thông tư và Quy chuẩn phải có lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế về năng lực sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng trong nước; bảo đảm khả năng áp dụng cao, hiệu quả, ổn định và lâu dài, đồng thời tiếp cận các tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế.

- Kết hợp hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng: Việc ban hành và áp dụng Quy chuẩn không gây xáo trộn lớn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, mà đồng thời khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng và thúc đẩy phát triển ngành dầu thực vật trong nước.

- Công khai, minh bạch và có sự đồng thuận xã hội: Quá trình xây dựng văn bản được tổ chức tham vấn rộng rãi, lấy ý kiến của các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng, tổ chức nghiên cứu và các bên liên quan; bảo đảm tính minh bạch, tăng cường sự đồng thuận và tạo cơ sở cho việc triển khai thực hiện hiệu quả sau khi ban hành.

- Tăng cường quản lý nhà nước gắn với hỗ trợ doanh nghiệp: Bên cạnh việc thiết lập các yêu cầu quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm, Thông tư hướng tới tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư nâng cấp công nghệ, phát triển hạ tầng sản xuất, đồng thời tăng cường năng lực giám sát và kiểm soát chất lượng sản phẩm trên thị trường.

- Bảo đảm an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng: Quy chuẩn được xây dựng với mục tiêu cao nhất là bảo vệ sức khỏe cộng đồng, kiểm soát chặt chẽ các yếu tố nguy cơ như dư lượng hóa chất, độc tố vi nấm, kim loại nặng và các chất ô nhiễm phát sinh trong quá trình chế biến. Các giới hạn kỹ thuật được xác lập dựa trên cơ sở khoa học và đánh giá rủi ro, nhằm ngăn ngừa tác động bất lợi đối với sức khỏe con người.

- Phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu tại Việt Nam: Quy chuẩn phản ánh đúng điều kiện sản xuất, trình độ công nghệ, năng lực kiểm soát chất lượng trong nước; tạo thuận lợi cho doanh nghiệp áp dụng, đồng thời bảo đảm yêu cầu hội nhập quốc tế mà không gây cản trở hoạt động thương mại hợp pháp.

- Tuân thủ tiêu chuẩn quốc gia và quy định pháp luật hiện hành: Nội dung Quy chuẩn được xây dựng thống nhất, đồng bộ với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các quy định pháp luật có liên quan về an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe và môi trường, bảo đảm tính pháp lý và hiệu lực áp dụng.

- Hài hòa với tiêu chuẩn và quy định quốc tế: Các chỉ tiêu kỹ thuật được tham chiếu, đối chiếu và hài hòa với tiêu chuẩn, khuyến nghị quốc tế, đặc biệt là của Codex Alimentarius, FAO, WHO và các thị trường xuất khẩu chủ lực, nhằm

hạn chế rào cản kỹ thuật trong thương mại, nâng cao năng lực cạnh tranh và uy tín sản phẩm dầu thực vật Việt Nam.

- Cập nhật theo tiến bộ khoa học và khuyến cáo quốc tế: Quy chuẩn có tính mở, được rà soát, cập nhật định kỳ theo các khuyến cáo mới của cơ quan quản lý trong nước và các tổ chức quốc tế (FAO, WHO, Codex), bảo đảm nội dung phù hợp với tiến bộ khoa học, công nghệ và xu hướng quản lý toàn cầu.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THÔNG TƯ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về việc chỉ đạo và phê duyệt chủ trương xây dựng Thông tư của Bộ Công Thương ban hành kèm theo QCVN về sản phẩm dầu thực vật tinh chế tại các văn bản: Phiếu trình ngày 25/7/2025 kèm theo Báo cáo số 48/BC-ĐCK ngày 25/7/2025 của Cục ĐCK, Công văn số 4734/BCT-VP ngày 27/6/2025 của Văn phòng Bộ về việc thông báo kết luận ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm, Phiếu trình ngày 10/9/2025 kèm theo Tờ trình số 192/TTr-ĐCK ngày 10/9/2025 của Cục ĐCK; Phiếu trình ngày 17/9/2025 kèm theo Tờ trình 202a/TTr-ĐCK ngày 17/9/2025 của Cục ĐCK, Thông báo số 1589/TB-VPB ngày 18/9/2025 của Văn phòng Bộ về việc thông báo kết luận của Thứ trưởng Trương Thanh Hoài tại cuộc họp về xây dựng QCVN đối với các sản phẩm dầu thực vật, tinh bột và đồ uống có cồn, Cục ĐCK đã chủ trì, phối hợp với Viện Công nghiệp Thực phẩm và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức xây dựng Thông tư ban hành QCVN về các sản phẩm dầu thực vật tinh chế như sau:

- Trên cơ sở bút phê chấp thuận chủ trương, Cục ĐCK đã trình Thứ trưởng Trương Thanh Hoài ký Quyết định số 2670/QĐ-BCT ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư.

- Ngày 03/10/2025, Bộ Công Thương đã tổ chức Hội thảo lấy ý kiến góp ý dự thảo Thông tư tại thành phố Hà Nội.

- Ngày 09/10/2025, Bộ Công Thương đã tổ chức Hội thảo lấy ý kiến góp ý dự thảo Thông tư tại thành phố Hà Nội.

- Ngày 13 tháng 10 năm 2025, Cục ĐCK đã tổ chức cuộc họp Tổ soạn thảo lần 1 để góp ý dự thảo Thông tư.

- Ngày 15/10/2025, Bộ Công Thương đã có Công văn số 8012/BCT-ĐCK gửi lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp có liên quan đối với dự thảo Thông tư và hồ sơ kèm theo.

- Ngày 15/10/2025, Cục ĐCK đã có Công văn số 2486/ĐCK-CCĐ gửi Báo Công Thương và Tạp chí Công Thương để đăng lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương đối với hồ sơ dự thảo Thông tư theo quy định.

- Ngày 20/10/2025, Cục ĐCK đã có Công văn số 2538/ĐCK-CCĐ gửi Cục Xuất nhập khẩu về việc gửi Văn phòng TBT Việt Nam để thông báo cho WTO theo quy định.

- Ngày 22/10/2025, Cục Xuất nhập khẩu đã có Công văn số 2191/NH gửi Cục ĐCK về việc thông báo cho WTO về dự thảo Thông tư.

- Ngày 05/11/2025, Cục ĐCK đã có Công văn số 2800/ĐCK-CCĐ gửi Cục Xuất nhập khẩu về việc gửi Văn phòng TBT Việt Nam để thông báo cho WTO theo quy định.

- Ngày 07/11/2025, Bộ Công Thương đã có Công văn số 8785/BCT-ĐCK gửi Bộ Tài chính về việc xin ý kiến mã HS tương ứng với các sản phẩm dầu thực vật tinh chế được quy định tại dự thảo Thông tư ban hành kèm theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia sản phẩm dầu thực vật tinh chế.

- Ngày 10/11/2025, Cục Xuất nhập khẩu đã có Công văn số 1503XNK-NH gửi Văn phòng TBT Việt Nam thực hiện nghĩa vụ thông báo theo Hiệp định TBT/WTO.

Đến nay, Bộ Công Thương (Cục ĐCK) đã nhận được ý kiến góp ý của 51 Bộ, địa phương, tập đoàn, doanh nghiệp, hiệp hội, cơ quan, đơn vị liên quan. Trong đó có 15 đơn vị nhất trí hoàn toàn, 36 đơn vị nhất trí và đề nghị chỉnh sửa. Bộ Công Thương đã tiến hành tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý và trao đổi, đồng thời tiếp tục thu thập thông tin, làm việc với một số Tổ chức, Hiệp hội để làm rõ tính khả thi của Thông tư, hoàn thiện dự thảo Thông tư để báo cáo Lãnh đạo Bộ.

- Ngày 18 tháng 11 năm 2025, Cục ĐCK đã tổ chức cuộc họp Tổ soạn thảo lần 2 để hoàn thiện dự thảo.

- Ngày ... tháng năm 2025, Cục ĐCK đã có Văn bản số/ĐCK-CCĐ gửi Vụ Pháp chế về việc đề nghị thẩm định đối với dự thảo Thông tư.

- Ngày tháng năm 2025, Vụ Pháp chế đã tổ chức cuộc họp của Hội đồng thẩm định đối với dự thảo Thông tư. Ngày tháng năm 2025, Hội đồng thẩm định đã có Báo cáo thẩm định số/PC.HĐTĐ..... đối với dự thảo Thông tư.

Ngày/...../2025, Cục ĐCK đã nhận được Báo cáo thẩm định số/PC.HĐTĐ2752 đối với dự thảo Thông tư của Vụ Pháp chế và đã tiến hành hoàn thiện dự thảo Thông tư, hồ sơ kèm theo theo quy định.

Ngày/...../2025, Cục ĐCK đã có Phiếu trình và Tờ trình số/TTr-ĐCK kính trình Bộ trưởng và Thứ trưởng. Tại Phiếu trình của Cục ĐCK, Bộ trưởng đã có bút phê chỉ đạo “.....”.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng, Cục ĐCK đã có Phiếu trình ngày/...../2025 kính trình Thứ trưởng Trương Thanh Hoài kèm theo hồ sơ đã trình Bộ trưởng. Tại Phiếu trình Trương Thanh Hoài đã có bút phê chỉ đạo “.....”.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng và Thứ trưởng, Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng và Thứ trưởng, ngày/...../2025, Cục ĐCK đã có Công văn số

...../ĐCK-CCĐ gửi Văn phòng Đảng ủy Bộ về việc lấy ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Công Thương về dự thảo Thông tư theo quy định.

Ngày ... tháng năm 2025, Cục ĐCK đã nhận Công văn số-CV/VPĐUB ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Đảng ủy Bộ gửi ý kiến của các thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ (Kèm theo Phiếu trình của Văn phòng Đảng ủy Bộ có bút phê ý kiến của thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ), cụ thể:

- Đồng chí Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân, Phó Bí thư Thường trực ĐUB:

- Đồng chí Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long, Ủy viên Ban Thường vụ ĐUB:

- Đồng chí Thứ trưởng Trương Thanh Hoài, Ủy viên Ban Thường vụ ĐUB:

- Đồng chí Trần Quang Huy, Ủy viên Ban Thường vụ ĐUB, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

- Đồng chí Phan Văn Bản, Phó Bí thư chuyên trách ĐUB:

Căn cứ ý kiến của các đồng chí thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, Cục ĐCK đã hoàn thiện dự thảo Thông tư và hồ sơ kèm theo theo ý kiến các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ và ngày/...../2025, Cục ĐCK đã có Phiếu trình kính trình Bộ trưởng xem xét, phê duyệt.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA THÔNG TƯ

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Thông tư này Ban hành kèm theo Thông tư này “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN:2025/BCT dầu thực vật tinh chế”.

- Phạm vi điều chỉnh: Quy chuẩn này quy định các mức giới hạn chỉ tiêu chất lượng, an toàn và các yêu cầu quản lý đối với sản phẩm dầu thực vật tinh chế.

- Đối tượng áp dụng: Quy chuẩn này áp dụng đối với: Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu có liên quan đến dầu thực vật tinh chế; Các cơ quan quản lý, tổ chức, cá nhân có liên quan đến dầu thực vật tinh chế.

2. Bố cục của dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư gồm 5 điều và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia kèm theo, cụ thể:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN:2025/BCT dầu thực vật tinh chế”.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp:

1. Dầu thực vật tinh chế đã được sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh và lưu thông tại Việt Nam trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, nếu không phù hợp với quy chuẩn ban hành kèm theo Thông tư này, được tiếp tục kinh doanh, lưu thông đến hết thời hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm, trừ trường hợp có cảnh báo về an toàn thực phẩm.

2. Các hồ sơ đăng ký bản tự công bố sản phẩm đã nộp trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục giải quyết theo quy định tại thời điểm nộp hồ sơ.

3. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu dầu thực vật tinh chế phải tuân thủ đầy đủ các quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Trường hợp quy định của pháp luật viện dẫn trong Thông tư này được sửa đổi hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành:

Phần I: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia kèm theo gồm:

1. *Phạm vi điều chỉnh*

2. *Đối tượng áp dụng*

3. *Giải thích từ ngữ*

thực vật giàu protein trong quy trình sản xuất thực phẩm

4. *Mô tả*

Phần II. Quy định về kỹ thuật

1. Quy định về các chỉ tiêu chất lượng:

2. *Quy định độc tố vi nấm:*

3. *Quy định kim loại:*

4. *Quy định dư lượng thuốc bảo vệ thực vật:*

5. *Quy định chất gây ô nhiễm:*

6. *Phụ gia thực phẩm*

7. *Phương pháp thử*

Phần III. Quy định về quản lý

1. *Công bố sản phẩm*

2. *Ghi nhãn*

3. *Quy định chuyển tiếp*

Phần IV. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

Phần V. Tổ chức thực hiện

Phần Phụ lục: danh mục phương pháp lấy mẫu và phương pháp thử đối với các chỉ tiêu kỹ thuật của dầu thực vật tinh chế.

1. Lấy mẫu

2. Nhóm phương pháp thử về chất lượng dầu mỡ động vật và thực vật

2.1. Phương pháp xác định độ ẩm và hàm lượng chất bay hơi

2.2. Phương pháp xác định tạp chất không tan

2.3. Phương pháp xác định hàm lượng xà phòng

2.4. Phương pháp xác định trị số axit

2.5. Phương pháp xác định trị số peroxit

3. Nhóm phương pháp thử về an toàn thực phẩm đối với dầu mỡ động vật và thực vật

3.1. Phương pháp xác định aflatoxin

3.2. Phương pháp xác định zearalenone

3.3. Phương pháp xác định hàm lượng chì

3.4. Phương pháp xác định hàm lượng arsen

3.5. Phương pháp xác định hàm lượng đồng, sắt

3.6. Phương pháp xác định hàm lượng 3-MCPD và GE

3.7. Phương pháp xác định PAH

3.8. Phương pháp xác định các axit béo dạng trans

3.9. Phương pháp xác định hàm lượng axit erucic

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư

3.1. Về nội dung kỹ thuật và các quy định quản lý chủ yếu của dự thảo Thông tư

Bộ Công Thương đã kế thừa quy định tại các tiêu chuẩn quốc gia, các quy định của các tổ chức quốc tế và quy định của các quốc gia trên thế giới và trong khu vực để xây dựng dự thảo Thông tư, cụ thể:

- Về quy định chung: Thông tư áp dụng cho dầu thực vật tinh chế dùng trực tiếp hoặc làm nguyên liệu chế biến. Đối tượng áp dụng là các tổ chức, cá nhân sản xuất – nhập khẩu – kinh doanh; cơ quan quản lý; tổ chức chứng nhận, thử nghiệm.

- Về danh mục sản phẩm áp dụng: Gồm 24 loại dầu tinh chế phổ biến: dầu lạc, dừa, ngô, cọ, nhân cọ, olein cọ, stearin cọ, dầu cải, vừng, đậu nành, ô liu, cám gạo, hướng dương... Danh mục phù hợp với thị trường Việt Nam và thông lệ quốc tế.

- Về chỉ tiêu chất lượng: Gồm các chỉ tiêu cơ bản đảm bảo chất lượng của dầu tinh chế: Độ ẩm và chất bay hơi, tạp chất không tan, hàm lượng xà phòng, trị số axit, trị số peroxit. Những chỉ tiêu này phù hợp với Codex và TCVN hiện hành.

- Về chỉ tiêu an toàn: Độc tố vi nấm (Aflatoxin B1, Aflatoxin tổng, Zearalenone (dầu ngô tinh chế)), kim loại nặng (Pb, As, Cu, Fe), thuốc bảo vệ thực vật áp dụng theo Thông tư 50/2016/TT-BYT, Chất gây ô nhiễm đặc thù (3-MCPD, Ges, PAH4, TFA, Axit erucic (dầu cải tinh chế)). Các mức này hài hòa với EU/EFSA và đảm bảo bảo vệ sức khỏe người dùng Việt Nam.

- Về phụ gia thực phẩm: Tuân thủ theo Thông tư 24/2019/TT-BYT và các văn bản sửa đổi của Bộ Y tế.

- Về phương pháp thử: Quy định theo hệ thống tiêu chuẩn quốc tế và Việt Nam (ISO, AOAC, AOCS, TCVN), đảm bảo tính thống nhất, khả thi cho các phòng kiểm nghiệm.

- Về quy định quản lý: Công bố sản phẩm, ghi nhãn, chuyển tiếp.

Trách nhiệm doanh nghiệp: Phải bảo đảm sản phẩm phù hợp QCVN, chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm.

3.2. Về tổ chức thực hiện

- Giao Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn triển khai và tổ chức việc thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật này.

- Căn cứ vào yêu cầu quản lý, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công có trách nhiệm rà soát, tổng hợp, báo cáo và kiến nghị Bộ Công Thương sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật này.

- Trong trường hợp các quy định của pháp luật và các tài liệu viện dẫn trong Quy chuẩn kỹ thuật này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản mới.

3.3. Hiệu lực thi hành: Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

V. VIỆC TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH

Trên cơ sở các ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số/PC.HĐTĐ.... của Hội đồng thẩm định, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công đã rà soát dự thảo Thông tư, tiếp thu ý kiến của báo cáo thẩm định, hoàn thiện dự thảo Thông tư, đồng thời, chỉnh sửa các lỗi kỹ thuật trình bày theo ý kiến của các thành viên tham gia thẩm định, gửi xin ý kiến các thành viên Tổ soạn thảo để thống nhất nội dung trước khi trình các cấp có thẩm quyền theo quy định.

Những nội dung chính được sửa đổi, bổ sung mới so với dự thảo đã gửi thẩm định:

-

.....

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Nguồn lực thực hiện

1.1. Nguồn lực tài chính

- Ngân sách nhà nước sẽ được sử dụng để bảo đảm kinh phí cho hoạt động xây dựng, triển khai, giám sát và tuyên truyền về Thông tư, bao gồm các hoạt động tập huấn, truyền thông và kiểm tra chất lượng.

- Khuyến khích doanh nghiệp tự đầu tư nâng cấp hạ tầng, cải tiến công nghệ,....

1.2. Nguồn lực nhân lực

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, thanh tra, kiểm tra tại các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo nhân viên kỹ thuật về công nghệ sản xuất, hoàn thiện chất lượng, kiểm nghiệm,....

2. Điều kiện bảo đảm

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, công nghệ sản xuất sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Bảo đảm nguồn cung nguyên liệu ổn định, khuyến khích phát triển vùng nguyên liệu trong nước, đồng thời đa dạng hóa nguồn nhập khẩu dầu thực vật có chất lượng tốt để phục vụ sản xuất, kinh doanh trong nước.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử phục vụ công tác giám sát, báo cáo định kỳ và kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người tiêu dùng và doanh nghiệp về lợi ích việc sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn.

3. Thời gian trình ban hành và triển khai thực hiện

Hồ sơ dự thảo Thông tư được chỉnh lý, hoàn thiện và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ký ban hành trong tháng 12 năm 2025.

Thông tư dự kiến có hiệu lực từ ngày .../...../2026, bảo đảm thời gian có hiệu lực không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày ban hành để các cơ quan, doanh nghiệp chuẩn bị hạ tầng, nguồn cung và nhân lực trước khi Thông tư chính thức được áp dụng.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dầu thực vật tinh chế, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công xin kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo thông tư; (2) Bảng so sánh giữa dự thảo Thông tư đã trình Bộ trưởng ngày 20/10/2025 và sau khi lấy ý kiến các đơn vị chức năng liên quan trong Bộ theo chỉ đạo của Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân; (3) Bản tiếp thu, giải trình ý kiến các đơn vị; (4) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (5) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật; (6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (7) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo thông tư; (8) Báo cáo thẩm định; (9) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; (10) Thuyết minh xây dựng Thông tư; và một số hồ sơ, Phiếu trình, Tờ trình Lãnh đạo Bộ liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CCD.^{ThanhDT}.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Việt Tấn